

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **373/2023/HSST**

Ngày 25/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích L

Bà Nguyễn Hải Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị H – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Minh T – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 375/2023/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 386/2023/QĐXXST-HS ngày 12/12/2023 đối với bị cáo:

Đỗ Đình Đ (tên gọi khác Đỗ Đình T), sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã T, huyện C, tỉnh H; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; con ông Đỗ Đình L, sinh năm 1952; con bà Lê Thị T, sinh năm 1953; tại phiên tòa bị cáo khai có vợ đã ly hôn, không có con; Danh, chỉ bản số 721 lập ngày 30/8/2023 tại Công an quận Hà Đông;

Tiền sự: Không;

Tiền án:

1. Bản án hình sự sơ thẩm số 449/2014/HSST ngày 19/12/2014 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt Đỗ Đình Đ 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2015. Chưa nộp án phí và tiền truy thu.

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2016/HSST ngày 24/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2017. Chưa nộp án phí.

3. Bản án hình sự sơ thẩm số 197/2018/HSST ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2020. Đã nộp án phí.

4. Bản án hình sự sơ thẩm số 221/2021/HSST ngày 29/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2023. Chưa nộp án phí.

Nhân thân:

1. Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2005/HSST ngày 17/02/2005 của Tòa án nhân dân huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai xử phạt 7 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2006/HSST ngày 28/3/2006 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/7/2007;

3. Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2009/HSST ngày 15/5/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2011.

4. Quyết Định số 5656/QĐ- UB ngày 05/12/2011 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 11/01/2014.

Bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2023; Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1971; Trú tại: Xóm Gồm, thôn Mỹ Lương, xã Mỹ Lương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 08/8/2023, Đỗ Đình Đ một mình điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 16M3- 5691, số khung: 002890, số máy: 62008290 đi từ phường Phúc La, quận Hà Đông đến Bệnh viện Đa khoa Hà Đông thuộc phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội với mục đích xem ai sơ hở thì trộm cắp điện thoại để mang đi bán lấy tiền ăn tiêu. Đ gửi xe vào bãi gửi xe của bệnh viện rồi đi bộ vào phòng bệnh 211 khoa Y học cổ truyền Bệnh viện Đa khoa Hà Đông quan sát thấy cửa phòng mở, không có khoá chốt (đây phòng nghỉ của bệnh nhân). Lúc này, trong phòng có anh Nguyễn Ngọc Đ, SN 1971, trú tại: xã Mỹ Lương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (là bệnh nhân đang điều trị tại khoa Y học cổ truyền) đang ngủ tại giường ở gần cửa ra vào, thấy có 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI POCO C40, màu xanh trên mặt tủ cạnh giường, các bệnh nhân khác trong phòng cũng đang nằm ngủ. Đ lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI POCO C40, màu xanh của anh Đ rồi đi ra khỏi phòng và đi bộ theo lối đi hành lang để đi ra ngoài cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người và bỏ đi. Sau khi lấy được chiếc điện thoại, Đ mang bán chiếc điện thoại di động của anh Đ cho một người không quen biết (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại xã Đồng Tiến, huyện Khoái Châu, Hưng Yên, trên đường về Đ để lấy số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền trên Đ đã chi tiêu cá nhân hết. Đến đêm ngày 20/8/2023, Đ quay lại Bệnh viện Đa khoa Hà Đông để trộm cắp tài sản thì bị bảo vệ

Bệnh viện phối hợp với Công an phường Quang Trung, quận Hà Đông nghi vấn giữ lại. Tại Công an phường Quang Trung, Đ đã xin đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như trên.

Ngày 21/8/2023, anh Nguyễn Ngọc Đ có đơn trình báo đến phường Quang Trung, quận Hà Đông về việc bị trộm cắp tài sản nêu trên.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ:

Thu giữ của Đỗ Đình Đ: 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 16M3- 5691, số khung: 002890, số máy: 008290, đã qua sử dụng, là phương tiện Đỗ Đình Đ sử dụng để đi trộm cắp tài sản.

Vật chứng của vụ án chưa thu giữ được: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI POCO C40, màu xanh, đã qua sử dụng, là tài sản Đỗ Đình Đ đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Ngọc Đ.

Tại biên bản và Kết luận Đ giá tài sản số 1213 ngày 21/8/2023 của Hội đồng Đ giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận:

“01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI POCO C40, màu xanh, số Imei: 86259605508527, đã qua sử dụng, chưa thu hồi được tang vật trị giá 2.960.000đồng (Hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng)”.

Tại cáo trạng số 378/CT-VKS-HĐ ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Đỗ Đình Đ về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá hành vi phạm tội, mức độ, vai trò phạm tội các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú) của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Xử phạt Đỗ Đình Đ từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đ phải bồi thường cho anh Đ giá trị chiếc điện thoại đã chiếm đoạt số tiền 2.960.000 đồng.

+ Xử lý vật chứng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 16M3- 5691, đã thu giữ, là phương tiện Đỗ Đình Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, xe không có giấy tờ. Áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự, sau 01 năm đăng báo không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn vì hành vi đã gây ra, bị cáo mới chấp hành xong án, không có chỗ ở, bố bị cáo mới chết, mẹ bị cáo bỏ đi đâu không biết đề nghị tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1]: Về tố tụng: Hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà

Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 08/8/2023, tại phòng bệnh 211 khoa Y học cổ truyền Bệnh viện Đa khoa Hà Đông, thuộc phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác, Đỗ Đình Đ đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Ngọc Đ là bệnh nhân đang điều trị bệnh tại bệnh viện 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI POCO C40, màu xanh, trị giá 2.960.000 đồng, sau đó bị cáo mang bán cho người không quen biết lấy số tiền 300.000 đồng chi tiêu cá nhân hết.

Bị cáo đã có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, trộm cắp tài sản trị giá trên 2 triệu đồng. Nên hành vi nêu trên của Đỗ Đình Đ đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt Hội đồng xem xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo có nhân thân xấu, có nhiều tiền án. Hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, không có thu nhập ổn định, giá trị tài sản chiếm đoạt thấp nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Ngọc Đ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI POCO C40, màu xanh, đã qua sử dụng trị giá 2.960.000 đồng, hiện chưa thu hồi được. Anh Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.960.000 đồng là có căn cứ. Nên, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đ số tiền 2.960.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 16M3- 5691, đã thu giữ, là phương tiện Đỗ Đình Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả điều tra xác Đ: chiếc xe trên được đăng ký sở hữu mang tên Đ Văn Hiệp, sinh năm 1953, trú tại: thôn Thạch Lựu, xã An Thái, huyện An Lão, Hải Phòng, ông Hiệp khai đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết; chiếc xe không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng; Đ khai chiếc xe máy trên Đ mua của một người không quen biết từ năm 2018 (không có giấy tờ mua bán) để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu trên các số báo 7048 ngày 16/9/2023, số báo 7051 ngày 18/9/2023 và số báo 7053 ngày 19/9/2023 nhưng đến nay chưa có kết quả. Do đó, áp dụng Điều 228 Bộ luật dân sự, sau 01 năm đăng báo không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy Đ pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy Đ của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Đình Đ phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đình Đ 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đỗ Đình Đ phải bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Đ số tiền 2.960.000 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền yêu cầu thi hành án có Đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án thì còn phải trả lãi đối với số tiền chưa thi hành theo lãi suất quy Đ tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 228 của Bộ luật dân sự.

Sau 01 năm đăng báo không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, BKS: 16M3- 5691 (số báo 7048 ngày 16/9/2023, số báo 7051 ngày 18/9/2023 và số báo 7053 ngày 19/9/2023).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 12 năm 2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án, Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy   tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy   tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy   tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Chi cục THAND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (phường) thay thông báo kết quả xét xử;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị H

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

